

Bản án số: 45/2022/HS-PT

Ngày: 10/6/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN.**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Minh Công

Các Thẩm phán:

Ông Lâm Bách

Bà Trần Thị Diệu

- Thư ký phiên tòa: Bà Hán Thị Hồng Đào – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2022, tại Phòng xét xử số 2, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 30/2022/TLPT-HS ngày 31 tháng 03 năm 2022 đối với bị cáo Lê Văn D do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2022/HS-ST ngày 23 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân Tp. P, tỉnh Ninh Thuận.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lê Văn D (K), sinh năm 1995 tại Ninh Thuận; Nơi cư trú: Khu phố A, phường T, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn T1 và con bà Phạm Thị T2. Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Năm 2012 bị Công an phường M xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau (bị xử phạt khi chưa thành niên). Bị cáo hiện đang thực hiện lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra, còn có những người tố tụng khác, không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 09/4/2021, Nguyễn Văn T3 gọi qua ứng dụng Facebook cho Lê Văn D để hẹn gặp nói chuyện, cả hai thống nhất gặp nhau tại quán Internet B, địa chỉ số 11, C thuộc khu phố E, phường S, thành phố P. Sau đó, D từ nơi làm tại quán Hải Sản số 29 N, phường F, thành phố P về nhà thì gặp Mai Quốc D1 đang ngồi chơi trước nhà, D rủ D1 đi gặp T3 để nói chuyện thì được D đồng ý. Do biết T3 là đối tượng mới chấp hành xong án phạt tù về nên cả hai thống nhất mang theo súng để đe dọa T3. D1 mượn xe mô tô biển số 85B1 - 760.71 chở D đi đến quán Internet B, khi đến trước quán, D hỏi lại D1 để xác nhận chắc chắn D1 có mang theo súng rồi mới gọi điện cho T3 ra để nói chuyện. Khi T3 từ trong quán Internet đi ra, vừa đi vừa chửi thì D lao đến dùng tay phải đâm vào người của T3 nhưng T3 đỡ được, T3 dùng tay phải rút dao từ trong túi quần ra; lúc này, D nói với D1 “D1, D1 nó cầm dao ra kìa” để nhắc D1 lấy súng ra. D1 dùng tay phải rút khẩu súng từ trong túi áo khoác ra chỉ về phía người của T3, bắn 01 viên hướng xuống đất và yêu cầu T3 bỏ dao xuống nhưng T3 vẫn cầm dao lao đến. Thấy vậy, D nói D1 chạy lên xe ngồi chờ, D1 bắn thêm 01 viên đạn vào người của T3 rồi quay người bỏ chạy, T3 tiếp tục cầm con dao xông đến đâm 01 nhát trúng vào vùng vai của D1, D1 lấy súng bắn tiếp 01 viên vào người của T3 làm T3 bỏ chạy. Lúc này lực lượng công an phường S nhận được tin báo có mặt tại hiện trường thì T3 bỏ trốn, D điều khiển xe mô tô chở D1 bỏ chạy về hướng nghĩa trang Đ, thuộc xã H, huyện Q vứt bỏ khẩu súng, rồi về nhà D băng bó vết thương.

Tại hiện trường, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P thu giữ được 02 (hai) viên đạn bằng kim loại, có kích thước 2,4cm, đường kính 06mm thu giữ tại quán Internet B.

Sau khi sự việc xảy ra, Mai Quốc D1 đã nộp cho Cơ quan điều tra 01 (một) khẩu súng kiểu dáng súng Rulo bằng kim loại, loại súng ngắn có hộp đạn kiểu ô xoay, chứa được 06 viên đạn, súng màu đen, trên thân súng có số ký hiệu N2001090440, có dòng chữ “SMITH&WESSON, MADE IN CHINA” đồng thời D1 khai nhận về nguồn gốc khẩu súng là vào khoảng tháng 9 năm 2020, D1 liên hệ và đặt mua qua mạng với người đàn ông (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) khẩu súng nói trên và 06 viên đạn. Khoảng 04 ngày sau, một người đàn ông (chưa xác định nhân thân, lai lịch) hẹn gặp và giao cho D1 khẩu súng và đạn với giá 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) tại khu vực chợ M thuộc phường S, thành phố P (gần nhà xe T4). Sau khi nhận súng, D1 mang về cất giấu trong nồi cơm điện màu cam, dưới bàn làm bánh mì khu vực phía sau nhà của mình tại thôn L2, xã A, huyện N.

Tại Bản kết luận giám định số 2731/C09B ngày 21 tháng 5 năm 2021, của Phân viện khoa học hình sự Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

1. Khẩu súng gửi giám định là vũ khí được chế tạo thủ công súng sử dụng để bắn được với loại đạn thể thao cỡ 5,6mmx 15,6mm, Hiện tại súng có đủ các bộ phận chính, hoạt động bình thường và bắn được đạn nổ. Khẩu súng nêu trên là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng thuộc danh mục vũ khí quân dụng.

2. 02(hai) viên đạn gửi giám định là đạn thể thao cùng cỡ 5,6mmx 15,6mm, không phải đạn quân dụng và sử dụng được khẩu súng nêu trên.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2022/HS-ST ngày 23 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân Tp.P, tỉnh Ninh Thuận đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 304; điểm s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn D phạm tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn D 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với bị cáo Mai Quốc D1 về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

** Kháng cáo của bị cáo:*

- Ngày 07/03/2022, bị cáo Lê Văn D kháng cáo xin được hưởng án treo.
- Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

- Về hình thức: Bị cáo kháng cáo trong thời gian luật định, đúng chủ thể, nên nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận

- Về nội dung: Bị cáo phạm tội sử dụng trái phép vũ khí quân dụng, án sơ thẩm đã áp dụng hết các tình tiết giảm nhẹ, mức án là phù hợp, tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên bị cáo không đủ điều kiện hưởng án treo. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục kháng cáo: Bị cáo Lê Văn D kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, bản án sơ thẩm nhận định: Khoảng tháng 9 năm 2020, Mai Quốc D1 đã có hành vi mua trên mạng xã hội Facebook một khẩu súng tự chế ổ xoay (kiểu dáng súng Rulo) và 06 viên đạn từ một đối tượng chưa rõ nhân thân lai lịch với giá 3.000.000 đồng. Sau khi nhận súng D1 mang về cất giấu tại nhà thuộc thôn L2, xã A, huyện N. Vào sáng ngày 09/4/2021, Lê Văn D biết D1 là người có một khẩu súng nên đã đề nghị D1 mang theo để sử dụng khi gặp Nguyễn Văn T3 tại quán internet B thuộc khu phố E, phường S, thành phố P nếu có xảy ra đánh nhau. Giữa Nguyễn Văn T3 và Lê Văn D, Mai Quốc D1 xảy ra xô xát, D1 đã sử dụng súng bắn vào T3. Vì vậy việc truy tố, xét xử đối với bị cáo Lê Văn D về tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chính sách của nhà nước về quản lý vũ khí quân dụng, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội, nên cần phải xử lý nghiêm minh nhằm trấn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Bản án sơ thẩm đã xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, từ đó bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo 18 (Mười tám) tháng tù là phù hợp.

[4] Xét kháng cáo xin được giảm án hoặc hưởng án treo của bị cáo Lê Văn D thấy rằng: Tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn D, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Các Quyết định khác không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Do không chấp nhận kháng cáo nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng của bị cáo Lê Văn D, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 27/2022/HS-ST ngày 23/02/2022 của Tòa án nhân dân Tp. P, tỉnh Ninh Thuận.

2/ Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn D phạm tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn D 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3/ Về án phí: Bị cáo Lê Văn D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (10/6/2022)./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND Tp.P;
- TAND Tp.P;
- Công an Tp.P;
- Chi cục THADS Tp.P;
- Bị cáo;
- PV 27 Công an tỉnh Ninh Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Phòng KTNV- THA; Tổ HCTP;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Minh Công